TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 27/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26 -10-2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nghị

2. Ông Nguyễn Đức Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 175/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/8/2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thủy Ng, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Cao K, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn YT, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đỗ Thủy Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Cao K đăng ký kết hôn ngày 11/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Hôn nhân của chị và anh K là tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Sau khi kết hôn, chị về sống cùng gia đình bố mẹ đẻ của anh K ở thôn YT, xã AH. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc cho đến thời gian khoảng tháng

12/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh K đi làm cuối tuần mới về nhà, nhưng khi về nhà vợ chồng rất ít nói chuyện và chia sẻ cùng nhau. Thời gian chị mang thai, anh K không quan tâm đến mặc dù chị đã nhiều lần nhắn tin, nói chuyện góp ý. Khi chị chuyển ra ngoài sống thì anh K yêu cầu chị phải ly hôn nhưng chị không đồng ý. Đến tháng 3/2017 chị bị ngã và phải đi cấp cứu tại bệnh viện. Do không giữ được người con và áp lực từ những câu nói từ phía gia đình nên chị trầm cảm thời gian dài. Chị nhận thấy hôn nhân giữa chị và anh K do chưa tìm hiểu về tính cách của nhau nên sau khi kết hôn vợ chồng không hiểu và chia sẻ được cùng nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh K nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh K chưa có con chung.

Về tài sản và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi thông báo và triệu tập hợp lệ nhưng anh K không đến Tòa án để làm việc nên Tòa án không lấy được lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng các quy định về thời hạn, thẩm quyền, tư cách pháp lý và nội dung theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Còn bị đơn không chấp hành giấy triệu tập, thông báo và quyết định của Tòa án nên không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về đường lối giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: Cho chị Ng ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị Ng anh K không có con chung.

Về tài sản, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Cao K không có mặt theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án. Tòa án không lấy được lời khai của anh K nên không tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 01/10/2018 Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử tống đạt hợp lệ cho anh K. Tại phiên tòa ngày 16/10/2018 anh K vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự hoãn phiên toà và thông báo cho bị đơn biết. Tại phiên toà hôm nay anh K vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về hôn nhân:

Chị Đỗ Thủy Ng và anh Nguyễn Cao K kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Hôn nhân của chị Ng, anh K là tự nguyện, không ai bị lừa dối hay bị cưỡng ép kết hôn.

Sau khi kết hôn, chị Ng và anh K chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 12/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Ng là do trước khi kết hôn chưa tìm hiểu kỹ về tính cách của nhau nên sau khi kết hôn về chung sống vợ chồng rất ít nói chuyện và chia sẻ cùng nhau. Thời gian chị Ng mang thai, sau đó bị ngã và phải đi cấp cứu tại bệnh viện, không giữ được người con chung nhưng anh K không chia sẻ, quan tâm đến chị Ng. Vợ chồng không còn chung sống, không quan tâm đến cuộc sống của nhau từ tháng 3/2017.

Xét lời trình bày của chị Ng và biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã AH, Hội đồng xét xử thấy: Tình trạng hôn nhân của chị Ng anh K có mâu thuẫn từ lâu, hai bên gia đình cũng ở gần nhau nhưng cả hai anh chị đều không có biện pháp gì để khắc phục tình trạng hôn nhân. Nay chị Ng xác định không còn tình cảm thương yêu anh K nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Mặc dù, anh K đã nhận được các văn bản thông báo của Tòa án nhưng không đến Tòa án để làm việc, cũng không có văn bản gửi đến Tòa án để làm rõ tình trạng hôn nhân của mình. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Ng và anh K không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Đỗ Thủy Ng ly hôn với anh Nguyễn Cao K.

2. Về con chung: Chị Ng, anh K không có con chung.

3. Về tài sản, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thủy Ng phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0002354 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Đỗ Thủy Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Cao K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- Đương sự.
- UBND xã AH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoài